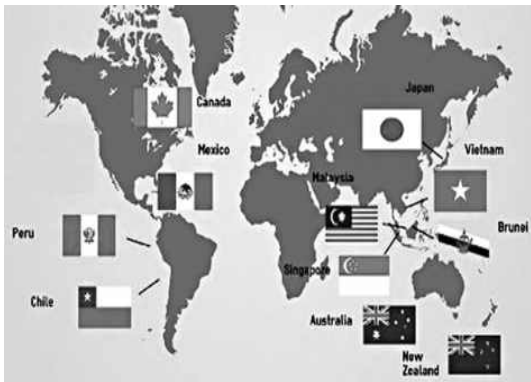


DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ĐẤU THẦU MUA SẮM THEO HIỆP ĐỊNH CPTTP



Chính phủ vừa ban hành Nghị định 95/2020/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTTP). Nghị định này quy định việc lựa chọn nhà thầu để thực hiện gói thầu dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ xây dựng, cung cấp hàng hóa, dự toán mua sắm...

Khi tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này, cơ quan mua sắm phải tổ chức đấu thầu nội khối, trừ trường hợp người có thẩm quyền xét thấy cần tổ chức đấu thầu quốc tế để mang lại hiệu quả cao hơn cho dự án, gói thầu. Đấu thầu nội khối là đấu thầu mà chỉ có nhà thầu nội khối được tham dự thầu. Trường hợp đấu thầu nội khối với gói thầu mua sắm hàng hóa, chỉ cho phép nhà thầu nội khối chào hàng hóa có xuất xứ từ các Nước thành viên tham dự thầu. Về nguyên tắc chung, cơ quan mua sắm có nghĩa vụ đối xử bình đẳng giữa hàng hóa, dịch vụ và nhà thầu của các Nước thành viên với hàng hóa, dịch vụ và nhà thầu trong nước; đối xử bình đẳng giữa hàng hóa, dịch vụ và nhà thầu của các Nước thành viên; đối xử bình đẳng giữa các nhà thầu trong nước với nhau, không phụ thuộc vào việc nhà thầu có cổ phần, vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài hoặc phụ thuộc về mặt tổ chức với nước ngoài.../.

GIẢM MỘT SỐ KHOẢN PHÍ TRONG CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Kể từ ngày 12/8/2020 đến hết ngày 31/12/2020, các loại phí thẩm định như: Cấp phép lưu hành, cấp giấy chứng nhận, điều kiện hành nghề, kinh doanh... (theo biểu phí ban hành kèm theo Thông tư 75/2020/TT-BTC) thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm sẽ được giảm 10% so với hiện hành. Kể từ ngày 1/1/2021, việc nộp các loại phí trên sẽ tiếp tục được áp dụng theo quy định tại Biểu phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm ban hành kèm theo Thông tư 279/2016/TT-BTC.

Thông tư số 75/2020/TT-BTC đã sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 6 trong Thông tư số 279/2016/TT-BTC như sau: Trường hợp tổ chức thu phí là đơn vị sự nghiệp công lập hoặc là cơ quan nhà nước được khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP của Chính phủ thì được trích lại 70% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi theo quy định tại Điều 5

Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ. 30% tiền phí thu được phải nộp vào ngân sách nhà nước theo chương, tiêu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 1/10/2020. Đây là một trong những chính sách nhằm tiếp tục thực hiện các giải pháp cấp bách hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.../.



05 TRƯỜNG HỢP KHÔNG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ THUẾ, HÓA ĐƠN

Đó là một trong những nội dung quan trọng được quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về xử phạt hành chính về thuế, hóa đơn.

Cụ thể: Một là, các trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Người nộp thuế chậm thực hiện thủ tục thuế, hóa đơn bằng phương thức điện tử do sự cố kỹ thuật của hệ thống công nghệ thông tin được thông báo trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan thuế thuộc trường hợp thực hiện hành vi vi phạm do sự kiện bất khả kháng quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Hai là, không xử phạt vi phạm hành chính về thuế, không tính tiền chậm nộp tiền thuế đối với người nộp thuế vi phạm hành chính về thuế do thực hiện theo văn bản hướng dẫn, quyết định xử lý của cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến nội dung xác định nghĩa vụ thuế của người nộp thuế (kể cả các văn bản hướng dẫn, quyết định xử lý được ban hành trước ngày

Nghị định này có hiệu lực), trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế chưa phát hiện sai sót của người nộp thuế trong việc khai, xác định số tiền thuế phải nộp hoặc số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn nhưng sau đó hành vi vi phạm hành chính về thuế của người nộp thuế bị phát hiện. Ba là, không xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với trường hợp khai sai, người nộp thuế đã khai bổ sung hồ sơ khai thuế và đã tự giác nộp đủ số tiền thuế phải nộp trước thời điểm cơ quan thuế công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế hoặc trước thời điểm cơ quan thuế phát hiện không qua thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế hoặc trước khi cơ quan có thẩm quyền khác phát hiện. Bốn là, không xử phạt hành vi vi phạm thủ tục thuế đối với cá nhân trực tiếp quyết toán thuế thu nhập cá nhân chậm nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân mà có phát sinh số tiền thuế được hoàn; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đã bị ấn định thuế theo quy định tại Điều 51 Luật Quản lý thuế. Năm là, không xử phạt hành vi vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế trong thời gian người nộp thuế được gia hạn nộp hồ sơ khai thuế đó./.

VI PHẠM KINH DOANH ĐA CẤP SẼ BỊ PHẠT ĐẾN 200 TRIỆU ĐỒNG

Có hiệu lực từ ngày 15/10/2020, Nghị định 98/2020/NĐ-CP ban hành ngày 26/08/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Nghị định quy định cụ thể mức phạt đối với hành vi vi phạm hành chính về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Cụ thể, phạt tiền từ 80-100 triệu đồng đối với doanh nghiệp bán hàng đa cấp thực hiện một trong các hành vi: Yêu cầu người khác phải đặt cọc hoặc nộp một khoản tiền nhất định để được ký hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp; yêu cầu người khác phải mua một số lượng hàng hóa nhất định để được ký hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp; cho người tham gia bán hàng đa cấp nhận tiền hoặc lợi ích kinh tế khác từ việc giới thiệu người

khác tham gia vào hoạt động bán hàng đa cấp mà không phải từ việc mua, bán hàng hóa của người được giới thiệu đó... Phạt tiền gấp hai lần mức tiền phạt quy định trên trong trường hợp hành vi vi phạm được thực hiện từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên./.



XỬ PHẠT HÀNG HÓA NHẬP KHẨU CHƯA CÓ NHÃN PHỤ BẰNG TIẾNG VIỆT

Thủ tướng Chính phủ vừa có văn bản chỉ đạo Bộ Tài chính rà soát việc xử phạt hàng hóa nhập khẩu chưa có nhãn phụ bằng tiếng Việt của ngành Hải quan từ thời điểm có hiệu lực của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP về ghi nhãn hàng hóa.

Doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa mà không có nhãn phụ thì sẽ bị xử phạt hành chính theo quy định tại Điều 31 Nghị định 119/2017/NĐ-CP như sau: Phạt tiền từ 500 nghìn đồng đến 1 triệu đồng đối với một trong các hành vi sau đây trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị đến 3 triệu đồng: Hàng hóa có nhãn (kể cả tem hoặc nhãn phụ) hoặc tài liệu kèm theo không ghi đủ hoặc ghi không đúng các nội dung bắt buộc trên nhãn hàng hóa hoặc nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn theo tính chất hàng hóa theo quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa; Hàng hóa nhập khẩu có nhãn gốc bằng tiếng nước ngoài nhưng không có nhãn phụ bằng tiếng Việt Nam. Mức phạt tiền đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ trên 3 triệu đồng được quy định như sau: Phạt tiền từ 1-4 triệu đồng trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ trên 3-10 triệu đồng; Phạt tiền từ 4-7 triệu đồng trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ trên



10-20 triệu đồng; Phạt tiền từ 7-10 triệu đồng trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ trên 20-30 triệu đồng; Phạt tiền từ 10-15 triệu đồng trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ trên 30-50 triệu đồng; Phạt tiền từ 15-20 triệu đồng trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ trên 50-70 triệu đồng; Phạt tiền từ 20-25 triệu đồng trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ trên 70-100 triệu đồng; Phạt tiền từ 25-30 triệu đồng trong trường hợp hàng hóa vi phạm có giá trị từ trên 100 triệu đồng./.

QUY ĐỊNH MỚI VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC DẦU KHÍ, KINH DOANH XĂNG DẦU VÀ KHÍ

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 99/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí. Theo đó, quy định tăng mức phạt khi bán xăng dầu qua thùng, can, chai như sau:

- Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi bán xăng dầu qua các cột bơm mini, trụ bơm lắc tay, qua thùng, can chai và các dụng cụ chứa đựng khác trừ thương nhân là hộ kinh doanh, trạm cấp phát xăng dầu thuộc lực lượng vũ trang (quốc phòng, công an) thuộc địa bàn miền núi, vùng cao theo quy định của pháp luật phù hợp với điều kiện kinh doanh xăng dầu ở khu vực đó.

- Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi không ghi

hoặc không ghi rõ thời gian bán hàng tại khu vực bán hàng theo quy định.

- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký thời gian bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

Đối với hành vi bán xăng dầu qua các trụ bơm xăng dầu tự động hoặc cột bơm di động khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép sẽ bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. (Tăng gấp đôi so với quy định tại Nghị định số 67/2017/NĐ-CP là chỉ phạt từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng).

Nghị định số 99/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 10 năm 2020 và thay thế cho Nghị định số 67/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ./.

GIẢM 30% PHÍ SỬ DỤNG ĐƯỜNG BỘ CHO XE Ô TÔ KINH DOANH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH

Nhằm tiếp tục thực hiện các giải pháp cấp bách hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 74/2020/TT-BTC quy định mức thu, nộp phí sử dụng đường bộ.

Theo Thông tư này, kể từ nay đến hết ngày 31/12/2020, xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách (xe ô tô chở người, các loại xe buýt vận tải hành khách công cộng) sẽ chỉ nộp phí bằng 70% mức thu quy định tại điểm 1, điểm 2, điểm 3, điểm 4, điểm 5 Mục 1 Biểu mức thu phí sử dụng đường bộ ban hành kèm theo



Thông tư số 293/2016/TT-BTC. Đối với xe tải, xe ô tô chuyên dùng, xe đầu kéo chỉ nộp phí bằng 90% mức thu quy định tại điểm 2, điểm 3, điểm 4, điểm 5, điểm 6, điểm 7, điểm 8 Mục 1 Biểu mức thu phí sử dụng đường bộ ban hành kèm theo Thông tư số 293/2016/TT-BTC. Thông tư 74/2020/TT-BTC cũng quy định, trong thời gian Thông tư có hiệu lực, xe ô tô chuyển từ không kinh doanh vận tải sang kinh doanh vận tải thì thời điểm áp dụng mức phí theo quy định tại Thông tư này tính từ ngày xe ô tô được ghi nhận trong Chương trình quản lý kiểm định của Cục Đăng kiểm Việt Nam là xe ô tô kinh doanh vận tải. Trường hợp xe ô tô đã được nộp phí theo mức phí quy định tại Thông tư số 293/2016/TT-BTC cho khoảng thời gian có hiệu lực của Thông tư này, chủ xe sẽ được bù trừ số tiền phí chênh lệch giữa mức phí theo quy định tại Thông tư số 293/2016/TT-BTC với mức phí theo quy định tại Thông tư này vào số phí phải nộp của chu kỳ tiếp theo. Đơn vị đăng kiểm chịu trách nhiệm tính bù trừ tiền phí cho chủ xe vào chu kỳ tiếp theo. Kể từ ngày 1/1/2021 trở đi, các quy định nộp phí trên sẽ trở lại quy định trước ngày 10/8/2020, theo quy định ban hành kèm Thông tư số 293/2016/TT-BTC./.

GIẢM TRƯỜNG HỢP KHÔNG XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN

Kể từ ngày 10/12/2020, chỉ còn 4 trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

Cụ thể, gồm: Một là, các trường hợp không xử phạt theo quy định tại Điều 11 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 gồm: Hàng hóa, phương tiện vận tải được đưa vào lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do sự kiện bất ngờ, sự kiện bất khả kháng thì phải thông báo với cơ quan hải quan hoặc cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật; hàng hóa, phương tiện vận tải đó phải được đưa ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi các yếu tố nêu trên được khắc phục. Hai là, các trường hợp được khai bổ sung hồ sơ hải quan trong thời hạn theo quy định tại Khoản 4 Điều 29 Luật Hải quan năm 2014 không bị xử phạt vi phạm hành chính. Ba là, các

trường hợp người khai hải quan thực hiện theo văn bản hướng dẫn, quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền liên quan đến nội dung xác định nghĩa vụ thuế theo quy định tại Khoản 11 Điều 16 Luật Quản lý thuế. Bốn là, trường hợp hàng hóa gửi vào Việt Nam không phù hợp với hợp đồng theo quy định tại Điều 39 Luật Thương mại năm 2005 (trừ hàng hóa cấm nhập khẩu, tạm ngừng nhập khẩu, hàng giả, phế liệu không thuộc Danh mục được phép nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất) nhưng đã được người gửi hàng, người vận tải, người nhận hàng hoặc người đại diện hợp pháp của người gửi hàng, người vận tải, người nhận hàng thông báo bằng văn bản (nêu rõ lý do) kèm theo các chứng từ liên quan tới Chi cục trưởng Chi cục Hải quan nơi lưu giữ hàng hóa khi chưa đăng ký tờ khai hải quan./.

Nguồn: Khoa học phổ thông, Tạp chí KH&CN, Tạp chí Hoạt động khoa học, Tạp chí Tài chính, NASATI...
Tòa soạn Tạp chí (Tổng hợp)